TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN AN BIÊN
TỈNH KIÊN GIANG

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Bản án số: 11/2018/DS-ST
Ngày 01 - 3 - 2018
V/v tranh chấp về hợp đồng dân sự góp họ (hụi).

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN AN BIÊN, TỈNH KIÊN GIANG

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà **Trần Thị Chọn**

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Ông **Hà Minh Hằng**

2. Bà **Nguyễn Ngọc Duyên**

- Thư ký phiên tòa: Ông Nguyễn Quốc Việt - Thư ký Tòa án nhân dân huyện An Biên, tỉnh Kiên Giang.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện An Biên tham gia phiên tòa: Bà Lai Thị Ngọc Thúy – Kiểm sát viên.

Ngày 01 tháng 3 năm 2018, tại trụ sở Tòa án nhân dân thành huyện An Biên, tỉnh Kiên Giang xét xử sơ thẩm công khai vụ án thụ lý số: 231/2017/TLST-DS ngày 12 tháng 12 năm 2017 về việc "Tranh chấp về hợp đồng dân sự góp họ (hụi)" theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 11/2018/QĐXXST-DS ngày 13 tháng 02 năm 2018 giữa các đương sự:

1. Nguyên đơn: Chị Thái Thị Kim X (T), sinh năm 1978 (Có mặt).

Địa chỉ: Ấp Đ, xã Đ, huyện A, tỉnh Kiên Giang.

Chổ ở: Lô N, đường Phan Thị R, phường A, thành phố R, tỉnh Kiên Giang.

2. Bị đơn: Chị Trần Thị Kim T, sinh năm 1981 (Vắng mặt, có đơn xin xét xử vắng mặt).

Địa chỉ: Ấp N, xã Đ, huyện A, tỉnh Kiên Giang.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo đơn khởi kiện đề ngày 01-12-2017 nguyên đơn chị Thái Thị Kim X trình bày yêu cầu như sau:

Nguyên trước đây vào ngày 05/8/2016 âm lịch chị Trần Thị Kim T có áp dây hụi 1.000.000 đồng, dây hụi có 30 người tham gia, hụi 15 ngày sổ 01 lần, hụi

có lãi và có hoa hồng (ai hốt hụi sẽ cho lại chủ hụi 500 ngàn đồng), trong đó có chị Thái Thị Kim X tham gia chơi 01 phần hụi, chị X đóng hụi được 27 lần, sau đó đến tháng 10/2017 âm lịch thì chị T bễ hụi, dây hụi này đến ngày 05/11/2017 âm lịch thì mãn hụi. Chị X yêu cầu chị T trả số tiền nợ hụi của 27 lần hụi sống là 27.000.000 đồng, cho lại chị T 500 ngàn đồng tiền hoa hồng, còn lại là 26.500.000 đồng. Nay chị X yêu cầu buộc chị T thanh toán một lần số tiền nợ hụi còn lại là 26.500.000đ (Hai mươi sáu triệu năm trăm nghìn đồng) và không yêu cầu tính lãi. Ngoài ra nguyên đơn không yêu cầu và trình bày gì thêm.

Bị đơn chị Trần Thị Kim T trình bày: Chị T thống nhất như lời trình bày của nguyên đơn chị Thái Thị Kim X về thời gian chơi hụi, số phần hụi tham gia, số tiền đóng hụi, tiền hoa hồng và số tiền hụi còn nợ. Với yêu cầu khởi kiện của chị X thì chị T đồng ý trả số tiền hụi còn nợ là 26.500.000 đồng nhưng do hoàn cảnh rất khó khăn nên xin trả từng đợt cụ thể như sau:

- Ngày 25/04/2018 trả 10.000.000 đồng;
- Ngày 25/12/2018 trả 5.000.000 đồng;
- Ngày 25/ 01/2019 trả 5.000.000 đồng;
- Ngày 25/02/2019 trả 6.500.000 đồng là dứt nợ.

Ngoài ra không yêu cầu và trình bày gì thêm.

Tài liệu, chứng cứ do các bên đương sự cung cấp gồm: Bản sao giấy chứng minh nhân dân và sổ hộ khẩu; bản tự khai, đơn xác nhận tình trạng cư trú của chị T và kèm theo 01 tập hồ sơ do Công an huyện An Biên chuyển đến Tòa án.

Quá trình giải quyết vụ án cũng như tại phiên tòa hôm nay: Các đương sự giữ nguyên ý kiến, yêu cầu khởi kiện như đã trình bày trên.

Phần các đương sự thống nhất nhau:

Về số nợ và người có trách nhiệm trả nợ thì chị Thái Thị Kim X và chị Trần Thị Kim T thống nhất xác định chị T còn nợ và có trách nhiệm trả cho chị X số tiền hụi còn nợ là 26.500.000 đồng.

Phần không thỏa thuận được: Về thời hạn trả thì chị X yêu cầu thanh toán nợ một lần, chị T xin trả nợ từng đợt.

Ngoài ra, nguyên đơn và bị đơn không có yêu cầu hay ý kiến gì thêm.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện An Biên, tỉnh Kiên Giang phát biểu quan điểm:

Về thủ tục tố tụng: Từ khi thụ lý cho đến khi đưa vụ án ra xét xử và tại phiên tòa hôm nay, Thẩm phán, HĐXX, Thư ký, các đương sự đã thực hiện đúng theo quy định của pháp luật.

Người tham gia tố tụng: Nguyên đơn thực hiện đúng quyền và nghĩa vụ tố tụng. Bị đơn vắng mặt có đơn xin xét xử vắng mặt, căn cứ khoản 1 điều 228 Bộ luật tố tụng dân sự xét xử vắng mặt bị đơn.

Về nội dung: Căn cứ biên nhận nợ ngày 19/11/2017 thì chị Trần Thị Kim T thừa nhận còn thiếu chị X số tiền 26.500.000đ nhưng không thỏa thuận được phương thức trả nợ, do đó việc khởi kiện của chị X là có căn cứ chấp nhận.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Sau khi nghiên cứu các tài liệu có trong hồ sơ vụ án, được thẩm tra tại phiên tòa và căn cứ vào các tài liệu, chứng cứ do các đương sự cung cấp, Hội đồng xét xử nhận định:

[1] Về thẩm quyền giải quyết vụ án: Nguyên đơn chị Thái Thị Kim X khởi kiện chị Trần Thị Kim T yêu cầu chị T trả số tiền nợ hụi còn lại chưa thanh toán, các đương sự cùng có nơi cư trú trên địa bàn huyện An Biên. Theo quy định tại điểm a khoản 1 Điều 35, điểm a khoản 1 Điều 39 Bộ luật tố tụng dân sự năm 2015 là thuộc thẩm quyền của Tòa án nhân huyện An Biên, tỉnh Kiên Giang.

[2] Về quan hệ pháp luật tranh chấp: Quan hệ pháp luật được xác định trong vụ án là "Tranh chấp về hợp đồng dân sự góp họ (hụi)" theo khoản 3 Điều 26 Bộ luật tố tụng dân sự năm 2015, do giao dịch được xác lập trước ngày 01/01/2017 và đang được thực hiện nên áp dụng quy định tại điểm b khoản 1 Điều 688 Bộ luật dân sự năm 2015, áp dụng quy định tại Điều 471 của Bộ luật dân sự năm 2015 và Nghị định 144/2006/NĐ-CP của Chính phủ quy định về họ, hụi, biêu, phường để giải quyết trong vụ án này.

[3] Về thủ tục tố tụng: Sau khi vụ án được thụ lý, Tòa án đã giao các văn bản tố tụng cho các đương sự, tiến hành lập biên bản công khai chứng cứ và hòa giải nhưng không thành, các đương sự không thỏa thuận được về việc giải quyết toàn bộ vụ án nên Tòa án tiến hành đưa vụ án ra xét xử theo thủ tục chung. Chị T vắng mặt tại phiên tòa nhưng có đơn xin xét xử vắng mặt, nên Hội đồng xét xử căn cứ vào khoản 1 Điều 228 Bộ luật Tố tụng dân sự xét xử vắng mặt chị T.

[4] Về nội dung vụ án:

Xét yêu cầu, ý kiến của các đương sự đã thống nhất xác nhận về số nợ hụi tổng cộng 26.500.000 đồng mà chị T còn nợ chị X là trên cơ sở tự nguyện, có căn cứ, không trái pháp luật và đạo đức xã hội nên HĐXX ghi nhận.

Về thời hạn trả nợ: Chị X yêu cầu thanh toán nợ một lần, chị T xin trả dần số nợ 26.500.000 đồng. Do yêu cầu của chị T không được chị X chấp nhận nên không có cơ sở cho chị T trả từng đợt. Do các bên không thỏa thuận được thời hạn trả nợ, các quy định của pháp luật có liên quan cũng không cho phép Tòa án ấn định thời hạn trả nợ cho các bên, cho nên khi nào Bản án có hiệu lực pháp luật thì các bên căn cứ Bản án để thực hiện quyền yêu cầu thi hành án theo Luật thi hành án dân sự.

Từ các nhận định nêu trên, HĐXX thống nhất chấp nhận toàn bộ yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn chị Thái Thị Kim X là buộc chị Trần Thị Kim T có nghĩa vụ trả cho chị Thái Thị Kim X số tiền nợ hụi là 26.500.000 đồng.

[5] Về án phí vụ kiện:

Căn cứ Điều 147 Bộ luật tố tụng dân sự năm 2015; khoản 2, Điều 26 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án. Tiền án phí vụ kiện được tính là: 26.500.000 x 5% = 1.325.000 đồng (Một triệu ba trăm hai mươi lăm nghìn đồng).

Do yêu cầu của nguyên đơn được chấp nhận toàn bộ cho nên chị Trần Thị Kim T có nghĩa vụ nộp tiền án phí 1.325.000 đồng (Một triệu ba trăm hai mươi lăm nghìn đồng).

Hoàn trả cho chị Thái Thị Kim X số tiền tạm ứng án phí là 662.500 đồng (Sáu trăm sáu mươi hai nghìn năm trăm đồng) theo biên lai thu tiền số 0007197 ngày 12/12/2017 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện An Biên, tỉnh Kiên Giang.

[6] Ý kiến của đại diện Viện kiểm sát: Từ khi thụ lý đến khi xét xử vụ án Thẩm phán, Thư ký, HĐXX, đương sự thực hiện đúng quy định của Bộ luật Tố tụng dân sự; Về nội dung vụ án: Căn cứ biên nhận nợ ngày 19/11/2017 thì chị Trần Thị Kim T thừa nhận còn thiếu chị X số tiền 26.500.000đ nhưng không thỏa thuận được phương thức trả nợ, do đó việc khởi kiện của chị X là có căn cứ chấp nhận.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào khoản 3 Điều 26, Điều 144, Điều 147, khoản 1 Điều 228, Điều 271 và Điều 273 Bộ luật tố tụng dân năm 2015; điểm b khoản 1 Điều 688, Điều 471, Điều 357 và Điều 468 Bộ luật Dân sự 2015; Điều 5, Điều 7, Điều 8, Điều 15, Điều 17, Điều 23, Điều 24, Điều 27, Điều 29, Điều 31 của Nghị định 144/2006/NĐ-CP ngày 27/11/2006 quy định về họ, hụi, biêu, phường; khoản 2 Điều 26 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Tuyên xử:

1. Chấp nhận toàn bộ yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn chị Thái Thị Kim X yêu cầu chị Trần Thị Kim T trả số tiền nợ hụi là 26.500.000đ (Hai mươi sáu triệu năm trăm nghìn đồng).

Buộc bị đơn chị Trần Thị Kim T trả cho nguyên đơn chị Thái Thị Kim X số tiền nợ hụi là 26.500.000đ (Hai mươi sáu triệu năm trăm nghìn đồng).

Kể từ ngày bản án có hiệu lực pháp luật, người được thi hành án có đơn yêu cầu thi hành án, nếu người phải thi hành án không trả số tiền nêu trên thì còn phải trả cho người được thi hành án khoản tiền lãi theo quy định tại Điều 357 và khoản 2 Điều 468 Bộ luật dân sự năm 2015, đối với số tiền chậm thi hành Tơng ứng với thời gian chậm thi hành án.

2. Về án phí:

Chị Trần Thị Kim T có nghĩa vụ nộp tiền án phí là 1.325.000 đồng (Một triệu ba trăm hai mươi lăm nghìn đồng), thi hành tại Chi cục hành án dân sự huyện An Biên, tỉnh Kiên Giang.

Hoàn trả cho chị Thái Thị Kim X số tiền tạm ứng án phí là 662.500 đồng (Sáu trăm sáu mươi hai nghìn năm trăm đồng) theo biên lai thu tiền số 0007197 ngày 12/12/2017 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện An Biên, tỉnh Kiên Giang.

3. Quyền kháng cáo:

Án xử công khai, các đương sự có mặt có quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án, đương sự vắng mặt tại phiên tòa thì thời hạn kháng cáo tính từ ngày nhận được Bản án hoặc Bản án được tống đạt hợp lệ.

Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7, 7a và 9 Luật thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Nơi nhận:
- TAND tỉnh Kiên Giang;
- VKSND huyện An Biên;
- Chi cục THADS huyện An Biên;
- Các đương sự;
- Lưu: HSDS, AV.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

(Đã ký tên và đóng dấu)

Trần Thị Chọn

HỘI ĐỒNG XÉT XỬ

CÁC HỘI THẨM NHÂN DÂN **THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Hà Minh Hằng – Nguyễn Ngọc Duyên **Trần Thị Chọn**